

Bản án số: 50/2022/HS-ST

Ngày 24-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thọ.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bá Đoàn.

2. Bà Vũ Thị Tình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Tất - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Lục Văn Q, sinh năm 1996 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn H, xã K huyện B, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lục Văn M và bà Hà Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 01/4/2022 và bị tạm giam từ ngày 10/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Hà Ngọc T, sinh ngày 20 tháng 12 năm 2002; nơi cư trú: Thôn B, xã K, huyện B, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Vi Văn C, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn H, xã K, huyện B, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1995; nơi cư trú: Phố B, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lục Văn Q và anh Hà Ngọc T là công nhân làm hợp đồng thời vụ của Công ty Cổ phần L. Từ khoảng tháng 11/2021 cả hai cùng làm việc tại công trường thi công Dự án nhà máy D Việt Nam giai đoạn 1, địa điểm tại Lô CN-06, Khu Công nghiệp Đồng Văn IV thuộc địa phận thôn Dương Cương, xã Đại Cương, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Quá trình làm việc, Q thấy anh T sử dụng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu đen bạc, biển số 90B3-4xxx nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe để cầm cố lấy tiền chi tiêu cá nhân (xe này do anh T nhờ bác ruột là chị Hà Thị P mua trả góp và đứng tên đăng ký vào ngày 22/10/2021 với giá 19.800.000 đồng). Với ý định nêu trên, khoảng 17 giờ ngày 02/12/2021, khi Q đang đứng cùng anh T có các anh Hà Văn K, Lương Văn Đ (cùng là công nhân của Công ty L), đều trú tại phường P, thị xã N, tỉnh Yên Bái tại lán để xe trong công trường của Công ty L thì Q nói với anh T “Em cho anh mượn xe máy, anh đi mua nước, thuốc lá”. Anh T đồng ý rồi đưa chìa khóa xe mô tô 90B3-4xxx cho Q, Q cầm chìa khóa xe rồi đi ra mượn điện thoại di động của anh Đ, anh Đ đưa điện thoại cho Q thì Q nói “Lát ra quán cơm anh đón rồi đi lên Bắc Ninh chơi với anh”, anh Đ đồng ý. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô 90B3-4xxx đi ra quán cơm ở ngoài cổng Khu công nghiệp Đồng Văn IV để ăn cơm, một lúc sau Đ đi ra ăn cơm cùng Q. Sau khi ăn cơm xong, Q điều khiển xe mô tô biển số 90B3-4xxx chở anh Đ đi Bắc Ninh đến gặp Vi Văn C (là bạn Q) đang thuê phòng trọ tại thôn G, xã P, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh, rồi cả ba ngủ lại tại đây. Khoảng 0 giờ ngày 03/12/2021, Q dùng điện thoại di động của anh Đ gọi cho anh T và nói dối “Anh đi lên thành phố Bắc Ninh lấy lương, mai anh về anh trả xe” rồi tắt máy. Đến khoảng 06 giờ ngày 03/12/2021, anh Đ đi khỏi phòng trọ nói là đi làm, còn Q và C ở lại, lúc này Q nói với C “Anh có chỗ nào để cho em đi cầm chiếc xe” thì C hỏi “Chiếc xe này của ai”, Q bảo “Xe này em mượn của thằng em ở công trường, nó cùng quê”, C nói “Ừ” rồi C điều khiển xe của mình đi trước dẫn đường, Q điều khiển xe mô tô 90B3-4 đi theo sau đến cửa hàng cầm đồ do anh Nguyễn Văn S ở địa chỉ phố B, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh làm chủ. Đến nơi, C đứng ở ngoài đợi, còn Q đi vào gặp anh S và nói “Anh ơi, con xe này mới mua em cầm thì được bao nhiêu”, anh S hỏi “Giấy tờ xe đâu”, Q bảo “Em mới mua chưa có giấy tờ”, anh S nói “Xe không giấy thì anh cho cầm chín triệu, mười ngày sau lấy xe”. Q đồng ý rồi nhận số tiền 9.000.000 đồng của anh S, sau đó đi ra chỗ C đứng rồi cả hai cùng về phòng trọ, tại đây Q đưa cho C 700.000 đồng để đi mua đồ ăn, C đã dùng hết số tiền này mua đồ ăn để cả hai ăn uống. Khoảng 02 ngày sau, Q bỏ đi khỏi phòng trọ

và không nói cho C biết, sau đó lang thang ở địa bàn thành phố Bắc Ninh, số tiền 8.300.000 đồng còn lại Q đã chi tiêu cá nhân hết. Sau khi nhận cầm cố xe mô tô biển số 90B3-4 khoảng 15 ngày, anh S không thấy Q đến chuộc xe nên đã bán chiếc xe cho 01 nam thanh niên không quen biết với giá 9.000.000 đồng.

Ngày 01/4/2022, anh Hà Ngọc T không thấy Q về trả xe nên đã đến Công an xã Đại Cương, huyện Kim Bảng trình báo vụ việc, Công an xã Đại Cương đã chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 23/KLĐGTS ngày 04/4/2022 của Hội đồng định giá huyện Kim Bảng kết luận: 01 chiếc xe mô tô biển số 90B3-4xxx nhãn hiệu Wave Alpha màu đen, bạc,..., xe đã qua sử dụng có giá là 12.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 50/CT-VKSKB ngày 06/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Lục Văn Q về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Q từ 09 tháng đến 01 năm 03 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Lục Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời nhận tội của bị cáo Lục Văn Q tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị

hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Với mục đích chiếm đoạt tài sản từ trước, khoảng 17 giờ ngày 02/12/2021, tại khu vực công trường của Công ty L ở Khu Công nghiệp Đồng Văn IV thuộc địa phận thôn Dương Cương, xã Đại Cương, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, bị cáo Lục Văn Q đã dùng thủ đoạn gian dối nói là đi mua nước và thuốc lá để mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave α , biển số 90B3-4xxx trị giá 12.000.000 đồng của anh Hà Ngọc T, sau đó mang đi cầm cố lấy 9.000.000 đồng rồi chi tiêu cá nhân hết.

Tính chất, mức độ tội phạm bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tâm lí hoang mang cho người dân trong việc quản lí tài sản, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên toà đều khai báo thành khẩn nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình bị cáo đang bị tạm giam gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả thay cho bị cáo; người bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, vì vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ những phân tích nêu trên, xét thấy cần xử phạt nghiêm minh bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

- Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập, không có tài sản riêng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Giai đoạn chuẩn bị xét xử gia đình bị cáo Lục Văn Q đã tự nguyện bồi thường cho bị hại là anh Hà Ngọc T số tiền 19.800.000 đồng,

anh T đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì khác. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn S cũng không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự, vì vậy trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave α màu đen bạc, biển số 90B3-4xxx chưa thu giữ được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng đã ra Thông báo truy tìm vật chứng số 01/TB-CSĐT (ĐCSHS) ngày 12/4/2022 nhưng đến nay chưa có kết quả nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về các vấn đề khác:

[7.1] Đối với anh Vi Văn C là người đã dẫn Lục Văn Q đến cửa hàng cầm đồ của anh Nguyễn Văn S để Q cầm cố chiếc xe mô tô biển số 90B3-4xxx, sau đó C cầm 700.000 đồng Q đưa để mua đồ ăn cho cả hai. Cơ quan điều tra đã tập trung đấu tranh, tuy nhiên qua điều tra và tại phiên tòa đều xác định C chỉ biết Q mượn chiếc xe này của một người làm cùng công trường mà không biết rõ mục đích chiếm đoạt tài sản của Q khi mượn xe, Q cũng không nói cho C biết rõ nội dung việc mượn xe giữa Q và anh T nên không đủ căn cứ để xử lý Vi Văn C theo quy định của pháp luật.

[7.2] Đối với anh Nguyễn Văn S đã nhận cầm cố chiếc xe mô tô Q chiếm đoạt của anh T, sau khi hết thời hạn cầm cố nhưng Q không đến trả tiền để lấy xe nên anh S đã bán chiếc xe cho một nam thanh niên không quen biết, quá trình điều tra và tại phiên tòa đều xác định anh S không biết chiếc xe là tài sản do Q phạm tội mà có nên không đủ căn cứ xử lý đối với anh S về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn S ngày 03/12/2021 đã nhận cầm cố chiếc xe mô tô của Q nhưng không lập hợp đồng cầm cố, không lưu giữ bản chính giấy chứng nhận quyền sở hữu đối với tài sản cầm cố theo quy định của pháp luật phải có giấy chứng nhận quyền sở hữu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng đã ra thông báo cho Công an thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh để xử lý là có căn cứ.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Lục Văn Q phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*". Xử phạt bị cáo Lục Văn Q 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 01/4/2022.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Lục Văn Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NV liên quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thọ

